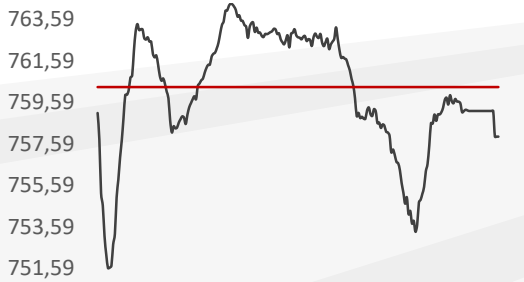
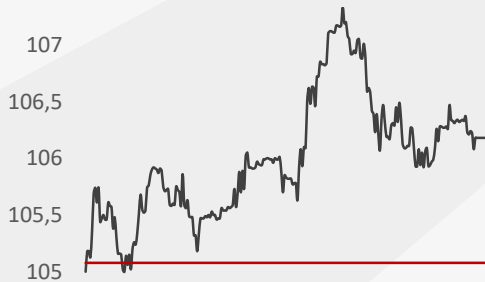

VN-INDEX


Giá trị đóng cửa	757,94
Biến động (%)	0,31%
Khối lượng (triệu CP)*	338,4
Giá trị (tỷ đồng)*	4.122,2
SLCP tăng giá	165
SLCP giảm giá	187
SLCP đứng giá	62

*Khối lượng và giá trị đã tính cả giao dịch thỏa thuận

HNX-INDEX


Giá trị đóng cửa	106,18
Biến động (%)	1,05%
Khối lượng (triệu CP)*	53,25
Giá trị (tỷ đồng)*	475,4
SLCP tăng giá	56
SLCP giảm giá	80
SLCP đứng giá	63

*Khối lượng và giá trị đã tính cả giao dịch thỏa thuận

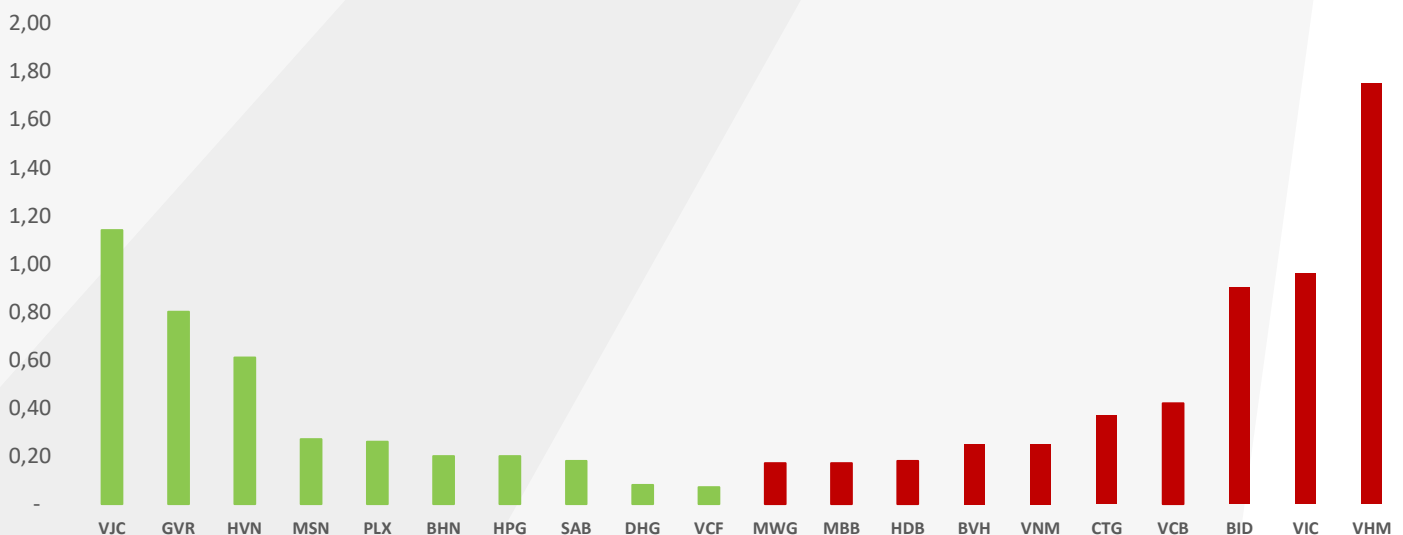
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
❖ Thị trường cơ sở

- ✓ Thị trường mở cửa phiên sáng 10/4 đã quay đầu giảm điểm trước áp lực bán chốt lời gia tăng. Hầu hết các bluechip chịu sức ép bán ra và rơi xuống dưới mốc tham chiếu. Tuy nhiên, lực cầu bắt đáy được kích hoạt đã giúp thị trường bật ngược đi lên. Trong đó, các mã bluechip như SAB, VCB, BVH, VRE, SSI... giao dịch khởi sắc, đặc biệt là cặp đôi cổ phiếu hàng không HVN và VJC tăng trần, đã tác động tích cực tới thị trường. Bước sang phiên giao dịch chiều, lực bán thường trực dâng cao đã khiến thị trường quay đầu giảm điểm. Trong đó, nhóm cổ phiếu ngân hàng gia tăng gánh nặng cho thị trường khi đồng loạt đều chuyển đỏ như BID, HDB, CTG... Bên cạnh đó, một số mã bluechip khác cũng nói rộng biên độ giảm như VHM, VIC, BVH... Kết phiên, chỉ số VN-Index giảm 2,39 điểm (-0,31%), xuống 757,94 điểm. Trong khi đó, chỉ số HNX-Index tăng 1,15 điểm (+1,1%), lên 106,18 điểm.

Thanh khoản trên sàn HOSE đạt giá trị khoảng 4.122 tỷ đồng, trong đó giá trị giao dịch thỏa thuận chiếm khoảng 859 tỷ đồng.

Khối ngoại bán ròng 74,4 tỷ đồng. VIC là mã bị bán ròng nhiều nhất với giá trị đạt 71,8 tỷ đồng. Ngược lại VCB được mua ròng với giá trị 35,4 tỷ đồng.

Tình hình giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài ngày 10/04 được tổng hợp chi tiết [tại đây](#).

TOP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX




KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ THEO ĐỊNH GIÁ DOANH NGHIỆP

KHUYẾN NGHỊ MUA

Ngày khuyến nghị	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá khuyến nghị	Giá mục tiêu	Hiệu quả đầu tư	Ngày chốt dự kiến	Ghi chú
21-11-2019	HPG	18,8	22	26,9	-14,5%	05-11-2020	Chi tiết
08-05-2019	DPG	24,9	41,1	63,7	-39,4%	17-04-2020	Chi tiết
27-06-2019	DPM	13,7	13	15,4	5,4%	10-06-2020	Chi tiết
15-07-2019	HOM	2,9	3,5	4,48	-17,1%	26-06-2020	Chi tiết
06-08-2019	FMC	19,95	28,1	34,4	-29,0%	20-07-2020	Cổ tức bằng tiền, 1.500 đ/cp
01-10-2019	TRA	53,5	56	70,1	-4,5%	15-09-2020	Cổ tức bằng tiền, 2.000 đ/cp
15-10-2019	PC1	12,55	19,6	25,3	-36,0%	29-09-2020	Chi tiết
28-11-2019	NTP	29,6	30,7	39,1	-3,6%	12-11-2020	Cổ tức bằng tiền, 1.000 đ/cp
10-12-2019	BMP	39,6	48	57,4	-17,5%	24-11-2020	Chi tiết
25-12-2019	GDT	24,2	29	38	-16,6%	09-12-2020	Chi tiết
26-12-2019	SJD	16,3	17,85	23,5	-8,7%	10-12-2020	Chi tiết
31-12-2019	INN	24,5	29	32,7	-15,5%	15-12-2020	Chi tiết
13-12-2019	QNS	24,8	24,1	31,8	2,9%	27-11-2020	Chi tiết
20-02-2020	S55	22	23,2	29,1	-5,2%	27-01-2021	Chi tiết

KHUYẾN NGHỊ BÁN

Ngày khuyến nghị	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá khuyến nghị	Giá mục tiêu	Hiệu quả đầu tư	Ngày chốt dự kiến	Ghi chú
18-12-2019	VCP	50	50,5	42,4	1,0%	02-12-2020	Chi tiết

CÁC BÁO CÁO CẬP NHẬT TIN TỨC DOANH NGHIỆP PHÁT HÀNH GẦN ĐÂY

Ngày phát hành	Mã cổ phiếu	Tên báo cáo	Ghi chú
05-03-20	IMP	Báo cáo cập nhật tin tức	Chi tiết
09-01-20	DSN	Báo cáo cập nhật ĐHCĐ năm 2020	Chi tiết
09-01-20	ISH	THEO DÕI - Báo cáo định giá lần đầu	Chi tiết
17-12-19	IDV	Báo cáo cập nhật ĐHCĐ năm 2020	Chi tiết
13-12-19	DRL	THEO DÕI - Báo cáo định giá lần đầu	Chi tiết
09-12-19	GMC	THEO DÕI - Báo cáo định giá lần đầu	Chi tiết
21-11-19	GDT	THEO DÕI - Báo cáo định giá lần đầu	Chi tiết
21-11-19	BMP	THEO DÕI - Báo cáo định giá lần đầu	Chi tiết
21-11-19	BFC	THEO DÕI - Báo cáo cập nhật định giá	Chi tiết
20-11-19	HCC	Báo cáo cập nhật KQKD 9 Tháng đầu năm 2019	Chi tiết
20-11-19	PVT	Báo cáo cập nhật KQKD 9 Tháng đầu năm 2019	Chi tiết
11-11-19	SBT	THEO DÕI - Báo cáo cập nhật định giá	Chi tiết
07-11-19	ANV	THEO DÕI - Báo cáo định giá lần đầu	Chi tiết

KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ THEO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

KHUYẾN NGHỊ BÁN ĐANG MỞ

Ngày khuyến nghị	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá dừng lỗ	Hiệu quả đầu tư	Ngày chốt dự kiến	Ghi chú
11-03-2020	VCR	8,2	9	5	11,2	9,8%	15-05-2020	Chi tiết
23-03-2020	PHR	41,9	38,45	32	42,3	-8,2%	07-05-2020	Chi tiết



CTCP ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI (UPCOM: QNS)

Mảng sữa đậu nành tăng trưởng tích cực, mảng đường còn nhiều khó khăn

Địa chỉ: Số 02 Nguyễn Chí Thanh, TP. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi

Vốn hóa (Tỷ VNĐ)	8.090	KLCP lưu hành	351.089.530
EPS trailing (VNĐ)	3.619	P/E trailing	5,6x
KLGDBQ 30 phiên	307.947	%sở hữu NN	0%
ROE 2019	21,85%	ROA 2019	15,15%

Doanh thu chính

- Chế biến và kinh doanh sữa đậu nành, đường, bánh kẹo và các loại thực phẩm khác

Chi phí chính

- Đậu nành nguyên liệu, mía nguyên liệu

Lợi thế cạnh tranh

- Thương hiệu lâu năm, dẫn đầu thị phần sữa đậu hộp giấy; Năng lực sản xuất đường lớn

Rủi ro chính

- Biến động giá đậu nành nguyên liệu, giá đường thành phẩm; Diễn biến thời tiết

ĐIỂM NHẤN ĐẦU TƯ

- ✓ **Sữa đậu nành tăng trưởng tích cực, kỳ vọng giá đậu nành nguyên liệu tiếp tục giảm trong ngắn hạn.**

Mảng sữa đậu nành chiếm tỷ trọng lớn trong doanh thu và lợi nhuận của QNS. Tốc độ tăng trưởng mảng sữa của QNS đi cùng với nhu cầu sữa đậu nành tại Việt Nam được kỳ vọng tăng 10,5% trong giai đoạn 2020F – 2024F. Doanh thu sữa đậu nành năm 2019 đạt 4.266 tỷ đồng (+10,4% yoy), tương ứng với 56% cơ cấu doanh thu. Động lực tăng trưởng của doanh nghiệp đến từ các sản phẩm mới với giá trị gia tăng cao.

- ✓ **Đường nhập khẩu từ Thái Lan có dấu hiệu tăng đột biến, giá đường trong nước kỳ vọng chỉ cải thiện nhẹ trong 2020.**

Do áp lực cạnh tranh với đường lậu Thái Lan giá rẻ, các doanh nghiệp đường trong nước gặp nhiều khó khăn trong tiêu thụ. Doanh thu mảng đường của QNS năm 2019 đạt 1.486 tỷ đồng (-34% yoy), sản lượng tiêu thụ giảm hơn 33% yoy. Năm 2020, Hiệp định ATIGA đã chính thức có hiệu lực, đường nhập khẩu từ Thái Lan có dấu hiệu tăng đột biến, ảnh hưởng trực tiếp tới giá đường trong nước.

- ✓ **Triển vọng phát triển năng lượng sinh khối, giá bán điện sinh khối tăng hơn 20%**

Quyết định số 08/2020/QĐ-TTg quy định sửa đổi giá bán điện sinh khối đồng phát lên mức 1.634 đồng/KWh, tương ứng với mức tăng 21%, từ ngày 25/04/2020, nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất đường – điện.

RỦI RO ĐẦU TƯ

- ✓ **Rủi ro biến động giá nguyên liệu đậu nành và giá đường.**

QNS nhập khẩu khoảng 70% nguyên liệu đậu nành và chịu tác động từ diễn biến giá đậu nành thế giới. Trong khi đó, giá đường trong nước chịu ảnh hưởng từ giá đường Thái Lan nhập khẩu.

- ✓ **Rủi ro thời tiết tác động đến vùng nguyên liệu mía**

Hiện tượng El Nino năm 2019 tác động tiêu cực tới vùng nguyên liệu, ảnh hưởng tới kết quả sản xuất đường – điện của QNS

KHUYẾN NGHỊ: MUA VỚI GIÁ MỤC TIÊU TRONG DÀI HẠN LÀ 31.800 ĐỒNG/CP

Chúng tôi tiến hành cập nhật phân tích và định giá mã cổ phiếu QNS. Bằng phương pháp chiết khấu dòng tiền, chúng tôi xác định giá mục tiêu của cổ phiếu QNS là **31.800 đồng/cp**, cao hơn mức giá hiện tại **+32%**. Chúng tôi khuyến nghị **MUA** cho mục tiêu trung và dài hạn. Chúng tôi ước tính doanh thu năm 2020 của QNS đạt khoảng 7.824,8 tỷ đồng (-1,9% yoy). Lợi nhuận sau thuế ước đạt 1.091 tỷ đồng (-15,6% yoy), tương ứng với mức EPS đạt 3.056 đồng/cp.

(Báo cáo chi tiết xem [tại đây](#))



TIN TỨC

NHNN: Dư nợ tín dụng bị ảnh hưởng bởi Covid-19 đã lên tới 2 triệu tỷ đồng, chiếm gần 1/4 dư nợ toàn hệ thống

Dư nợ tín dụng bị ảnh hưởng bởi Covid-19 theo ước tính của NHNN đã lên tới 2 triệu tỷ đồng, gấp đôi con số ước tính cách đây 1 tháng. Trong 2 kịch bản được đưa ra, NHNN tính toán tỷ lệ nợ xấu (bao gồm nội bảng và nợ VAMC, nợ chưa thực hiện phân loại) sẽ ở mức 3-3,7% vào cuối năm 2020.

Đáng chú ý tại Báo cáo gửi Chính phủ mới đây, Ngân hàng Nhà nước cho biết, theo đánh giá sơ bộ, dư nợ dự kiến bị ảnh hưởng với dịch Covid-19 đã lên tới 2 triệu tỷ đồng, chiếm khoảng 23% dư nợ toàn hệ thống, tiềm ẩn rủi ro đối với hoạt động ngân hàng.

Như vậy, con số này đã tăng gấp 2 lần so với ước tính cách đây 1 tháng của ngành ngân hàng.

Trong đó, ngành kinh doanh khoáng sản, nhiên liệu, nguyên vật liệu xây dựng, kinh doanh ô tô và phụ tùng là nhóm có nhiều dư nợ bị ảnh hưởng nhất với 548.000 tỉ đồng, chiếm 6,6% tổng dư nợ.

Nhóm công nghiệp chế biến-chế tạo với dư nợ bị ảnh hưởng khoảng 520.000 tỉ đồng, chiếm 6,3% tổng dư nợ, trong đó ngành chế biến thực phẩm, đồ uống bị ảnh hưởng nhiều nhất.

Nhóm dịch vụ lưu trú, ăn uống, dịch vụ có 169.000 dư nợ bị ảnh hưởng chiếm 2% tổng dư nợ. Nhóm nông lâm nghiệp và thủy sản có số dư nợ bị ảnh hưởng là 157.000 tỉ đồng, chiếm 1,9% dư nợ nền kinh tế tập trung vào các ngành hàng rau quả, thủy sản, cao su, cà phê, chè, hạt tiêu.

Nhóm kinh doanh bất động sản có 145.000 tỉ đồng dư nợ bị ảnh hưởng, chiếm 1,75%; Nhóm vận tải có 139.000 tỉ đồng dư nợ bị ảnh hưởng, chiếm 1,68%; Nhóm các dự án BOT, BT có 110.000 tỉ đồng bị ảnh hưởng, chiếm 1,35% tổng dư nợ,...

Theo ước tính của NHNN với 2 kịch bản tăng trưởng kinh tế như Bộ Kế hoạch và Đầu tư đưa ra. Trường hợp dịch COVID-19 được kiểm soát trong quý I, tỷ lệ nợ xấu (gồm nội bảng, đã bán cho VAMC và nợ đã thực hiện phân loại nợ) sẽ ở mức 2,9% - 3,2% vào cuối quý II và từ 2,6% - 3% vào cuối năm 2020.

Trong trường hợp dịch diễn biến phức tạp hơn và được kiểm soát trong quý II, tỷ lệ này sẽ ở gần mức 4% vào cuối quý II và 3,7% vào cuối năm 2020 và còn có thể cao hơn. Điều này sẽ dẫn tới việc ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng và khả năng phục hồi của những TCTD yếu kém.

NHNN cũng cho biết, cầu tín dụng thấp hơn so với cùng kỳ các năm trước khi đến ngày 31/3/2020, dư nợ tín dụng đạt 8,3 triệu tỷ đồng, tăng 1,3% so với cuối năm 2019 trong khi cùng kỳ tăng 3,19%, nhịp độ từng tháng có xu hướng cải thiện. Trong đó, tháng 1 tăng 0,1%, tháng 2 tăng 0,07%, tháng 3 tăng 1,1%.

Mặc dù các TCTD đã đưa ra nhiều chương trình cho vay lãi suất ưu đãi, giảm 2-2,5%/năm có quy mô lớn, nhưng nhu cầu vay vốn để mở rộng sản xuất kinh doanh và tiêu dùng của khách hàng có xu hướng giảm, dẫn tới việc rút vốn của khách hàng còn hạn chế.



TIN DOANH NGHIỆP

Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (STB, HSX) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

Sacombank lấy ý kiến tổ chức ĐHĐCĐ 2020 bằng hình thức trực tuyến

CTCP Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh (HAX, HSX) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

HAX: Lãi sau thuế công ty mẹ giảm hơn 18% trong quý 1

Tổng Công ty IDICO (IDC, HNX) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

Lãi ròng 2019 của IDC 'vội' bớt 18% sau kiểm toán

CTCP Giấy Việt Trì (GVT, UpCOM) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

Giấy Việt Trì lên kế hoạch lãi trước thuế 2020 giảm 11%

Tổng Công ty khí Việt Nam (GAS, HSX) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

GAS: Lãi quý 1/2020 ước hơn 2,100 tỷ đồng, thấp nhất trong 9 quý

Tập đoàn Dabaco Việt Nam (DBC, HSX) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

Lợi nhuận quý 1/2020 của Dabaco đạt gấp 17 lần cùng kỳ

CTCP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (CII, HSX) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

Lãi ròng 2019 của CII giảm 55% sau kiểm toán

CTCP Sonadezi Long Thành (SZL, HSX) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

Đầu tư dự án mới, SZL lên kế hoạch lãi sau thuế 2020 giảm 16%

CTCP Bao Bì Biên Hòa (SVI, HSX) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

SVI lên kế hoạch nới room ngoại lên 100%

CTCP Đầu tư Nam Long (NLG, HSX) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

Nam Long muốn mua thêm 10 triệu cổ phiếu quỹ

CTCP Đầu tư Phát triển Nhà Đà Nẵng (NDN, HNX) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

Năm 2020 lên kế hoạch lãi cao gấp 4 lần, cổ tức tỷ lệ 40%

CTCP Thủy điện – Điện lực 3 (DRL, HSX) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

Quý 1/2020 lãi 12 tỷ đồng giảm 36% so với cùng kỳ do hạn hán

CTCP Thiết bị Điện (THI, HSX) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

THI lên kế hoạch lãi sau thuế 2020 giảm 25%

CTCP Dây Cáp điện Việt Nam (CAV, HSX) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

Cadivi đặt kế hoạch lãi trước thuế đi lùi 20% trong năm 2020

CTCP Thế Giới Số (DGW, HSX) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

DGW: Doanh thu tăng 63%, lợi nhuận tăng 80% trong quý 1

CTCP Cao su Phước Hòa (PHR, HSX) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

PHR ước lãi trước thuế công ty mẹ quý 1 cao gấp hơn 2.5 lần cùng kỳ

CTCP Thế giới di động (MWG, HSX) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

Doanh thu tăng trưởng 16% trong quý 1, Thế giới di động vẫn "xin" giảm 50% giá thuê mặt bằng trong 12 tháng, miễn phí thuê mặt bằng bị tạm ngưng kinh doanh bởi Covid-19



LỊCH SỰ KIỆN

Mã CK	Tên công ty	Mô tả sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày thanh toán	Ghi chú
VPG	Đầu tư Thương mại XNK Việt Phát	Quyền mua cp, tỷ lệ 1:1	13-4-2020	—	Chi tiết
CAT	Thủy sản Cà Mau	Trả cổ tức bằng tiền, 1.800 đ/cp	13-4-2020	5-5-2020	Chi tiết
SDT	Sông Đà 10	Trả cổ tức bằng tiền, 200 đ/cp Trả cổ tức bằng tiền, 200 đ/cp	14-4-2020	15-05-2020 28-08/2020	Chi tiết
GIL	SXKD Xuất nhập khẩu Bình Thạnh	Quyền mua cp, tỷ lệ 2:1	14-4-2020	—	Chi tiết
DNH	Thủy điện Đa Nhim – Hàm Thuận - Đa Mi	Trả cổ tức bằng tiền, 200 đ/cp	14-4-2020	29-4-2020	Chi tiết
NHC	Gạch ngói Nhị Hiệp	Trả cổ tức bằng tiền, 1.400 đ/cp	15-4-2020	29-4-2020	Chi tiết
PTB	Phú Tài	Trả cổ tức bằng tiền, 1.000 đ/cp	15-4-2020	18-5-2020	Chi tiết
TB8	Sản xuất và Kinh doanh Vật tư thiết bị- VVMI	Trả cổ tức bằng tiền, 1.000 đ/cp	15-4-2020	6-5-2020	Chi tiết
BLT	Lương thực Bình Định	Trả cổ tức bằng tiền, 1.000 đ/cp	15-4-2020	18-5-2020	Chi tiết
VLA	Đầu tư và phát triển công nghệ Văn Lang	Trả cổ tức bằng tiền, 1.400 đ/cp	15-4-2020	20-5-2020	Chi tiết
BWA	Cấp thoát nước và Xây dựng Bảo Lộc	Trả cổ tức bằng tiền, 400 đ/cp	16-4-2020	14-5-2020	Chi tiết
QNS	Đường Quảng Ngãi	Trả cổ tức bằng tiền, 1.500 đ/cp	16-4-2020	8-5-2020	Chi tiết
DCH	Địa chính Hà Nội	Trả cổ tức bằng tiền, 300 đ/cp	17-4-2020	22-5-2020	Chi tiết
HAX	Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh	Trả cổ tức bằng tiền, 1.500 đ/cp	17-4-2020	6-5-2020	Chi tiết
PPC	Nhiệt điện Phả Lại	Trả cổ tức bằng tiền, 1.000 đ/cp	17-4-2020	8-5-2020	Chi tiết
ANV	Nam Việt	Trả cổ tức bằng tiền, 1.000 đ/cp	17-4-2020	8-7-2020	Chi tiết
VIM	Khoáng sản Viglacera	Trả cổ tức bằng tiền, 3.000 đ/cp	17-4-2020	8-5-2020	Chi tiết
DTV	Phát triển điện nông thôn Trà Vinh	Trả cổ tức bằng tiền, 1.000 đ/cp	20-4-2020	7-5-2020	Chi tiết
HSG	Tập đoàn Hoa Sen	Trả cổ tức bằng cp, tỷ lệ 100:5	23-4-2020	—	Chi tiết
PRC	Logistics Portserco	Trả cổ tức bằng tiền, 1.000 đ/cp	27-4-2020	15-5-2020	Chi tiết
S55	Sông Đà 505	Trả cổ tức bằng tiền, 500 đ/cp	27-4-2020	14-5-2020	Chi tiết
CTB	Chế tạo bơm Hải Dương	Trả cổ tức bằng tiền, 1.000 đ/cp	27-4-2020	8-5-2020	Chi tiết

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi FPTTS dựa vào các nguồn thông tin mà FPTTS coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích FPTTS. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

FPTTS có thể dựa vào các thông tin trong báo cáo này và các thông tin khác để ra quyết định đầu tư của mình mà không bị phụ thuộc vào bất kỳ ràng buộc nào về mặt pháp lý đối với các thông tin đưa ra.

Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này. Các thông tin có liên quan đến chứng khoán khác hoặc các thông tin chi tiết liên quan đến cổ phiếu này có thể được xem tại đây hoặc sẽ được cung cấp khi có yêu cầu chính thức.

Bản quyền © 2010 Công ty chứng khoán FPT

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT Trụ sở chính

Số 52 Lạc Long Quân, Phường
Bưởi, Q. Tây Hồ, Hà Nội, Việt Nam
ĐT: (84.24) 37737070 / 6271 7171
Fax: (84.24) 37739058

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà Bến Thành Times
Square, 136 – 138 Lê Thị Hồng Gấm,
Q.1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam
ĐT: (84.28) 62908686
Fax: (84.28) 62910607

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT Chi nhánh Tp. Đà Nẵng

Tầng 3, tòa nhà Trảng Tiền, 130 Đồng
Đa, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng, Việt
Nam.
ĐT: (84.236) 3553 666
Fax: (84.236) 3553 888

LIÊN HỆ

Khối tư vấn đầu tư FPTTS



Lê Phương Linh

Chuyên viên tư vấn đầu tư

ĐT: (024) 3773 7070 / Máy lẻ: 5925

Fax: (024) 3773 9056

ĐTDD: (84) 39 7030 899

E-mail: linhlp@fpts.com.vn

Địa chỉ: Số 52, Lạc Long Quân, phường Bưởi,
quận Tây Hồ, Hà Nội

Website: www.fpts.com.vn